

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 25-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm TH Phương;

Ông Hoàng Quốc Bình

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mai Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hoàng Văn T; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 21/03/1990, tại huyện T, tỉnh L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Ngọc S, sinh năm 1965; Con bà: Nông Thị L, sinh năm 1965; Vợ: Bế Thị N, sinh năm 1992; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2014, bé sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 16/5/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T:* Bà Hoàng Thị Nguyễn, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Hoàng – Nguyễn, Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lương Văn A, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh L, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Hoàng Ngọc S, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh L, **có mặt**.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Triệu Văn T1, sinh năm 1968, có mặt;
2. Anh Bàn Văn H, sinh năm 1983, có mặt;
3. Anh Lý Văn T2, sinh năm 1984, **vắng mặt**;
4. Anh Cung Văn N, sinh năm 1987, có mặt;
5. Anh Lăng Văn T3, sinh năm 1989, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/04/2023, Hoàng Văn T cùng các đối tượng: Triệu Văn T1, Bàn Văn H, Lý Văn T2, Cung Văn N, Lăng Văn T3 và Lương Văn A đánh bạc dưới hình thức ba cây T3 thua bằng tiền tại nhà của Hoàng Văn T. Trong ván chơi mà Hoàng Văn T là người được cầm “chương” thì Lương Văn A có đặt cược số tiền 100.000 đồng, trong ván này T là người thua, không có tiền trả cho người đánh, nên T nói: Không chơi và hứa sẽ trả tiền T3 cược cho mọi người sau, nhưng Lương Văn A không đồng ý. Lương Văn A đưa cho Hoàng Văn T 01 chiếc điện thoại Nhân hiệu Redmi của Anh và bảo T cầm lấy điện thoại mang đi bán hoặc cầm cố lấy tiền về để trả cho mọi người, nhưng Hoàng Văn T không đồng ý và trả lại điện thoại cho Lương Văn A, nhưng a không nhận mà còn kéo T lại, bực tức T liền cầm điện thoại của A ném xuống dưới đất. Thấy vậy, Lương Văn A dùng chân đạp 01 phút vào bụng của Hoàng Văn T làm cho Hoàng Văn T ngã xuống đất. Bị đánh bất ngờ, Hoàng Văn T vùng dậy thì nhìn thấy 01 con dao (loại dao quắm không có đầu nhọn, tra cán gỗ), khi đó T và A đang đứng ở tư thế đối diện nhau, tay phải T cầm lấy con dao rồi giơ con dao lên cao chém 03 nhát liên tiếp hướng từ trên xuống dưới vào người A, theo phản xạ A giơ tay phải lên đỡ. Nhát thứ nhất trúng bàn tay phải của A, nhát thứ hai trúng mặt cằm tay trái trượt xuống trúng vào bả vai phải của A, nhát thứ ba chém nhưng không trúng. Sau đó sự việc được mọi người can ngăn, Lương Văn A được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 114/KLTTCT-TTPY ngày 27/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lương Văn A như sau: Sẹo vết thương mồm vai phải: 01%; Sẹo vết thương + vết mổ bàn tay phải: 03%; Sẹo vết thương cằm tay trái: 02%; Tổn thương thần kinh giữa: 11%; Tổn thương thần kinh trụ: 11%; Tổn thương thần kinh quay: 11%; Mất ngón II bàn tay phải: 11%; Gãy xương bàn tay phải: 6%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là **45%**.

Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2023 truy tố bị cáo Hoàng Văn T, về tội: “Cố ý gây thương” tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Sau khi xảy ra vụ việc, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lương Văn A với tổng số tiền 165.000.000 đ (một trăm sáu mươi năm triệu đồng). Tại phiên tòa hôm nay bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: Cố ý gây thương tích. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Do các đương sự đã thỏa thuận trước khi xét xử do vậy không đề nghị xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm có chiều dài 45cm, rộng bản 4,5cm, cán tra gỗ dài 15 cm đã qua sử dụng.

Tại bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: Cố ý gây thương tích. Căn cứ điểm c, khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo thấp nhất khung hình Phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Các vấn đề khác đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của anh Lý Văn T2 tại phiên tòa: Hội đồng xét xử xét thấy anh Lý Văn T2 đã có lời khai được lưu giữ trong Hồ sơ vụ án, do vậy không ảnh hưởng gì đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 15 giờ ngày 21/4/2023, tại thôn K, xã C, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn, do có mâu thuẫn cãi nhau trong lúc đánh bạc, Hoàng Văn T đã dùng 01 con dao quắm chém nhiều phát vào người của Lương Văn A, gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 45% (bốn mươi năm phần trăm). Như vậy bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự, làm hoang mang lo lắng trong một bộ phận đời sống dân cư trên địa bàn.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, chưa có tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành các quy định của pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Hội đồng xét xử xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, đã thỏa thuận với bị hại về việc bồi thường trách nhiệm dân sự, thực tế đã bồi thường cho bị hại 165.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Khi xảy ra vụ việc bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong về việc bồi thường thiệt hại, tại phiên tòa ngày hôm nay bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao quắm có chiều dài 45cm, rộng bản 4,5cm, cán tra gỗ dài 15cm đã qua sử dụng là tang vật phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[10] Hành vi của bị cáo tuy nguy hiểm cho xã hội, nhưng khi xảy ra sự việc đã chủ động khắc phục hậu quả do hành vi, vi phạm pháp luật của mình gây ra, thỏa thuận với bị hại về việc bồi thường trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa

ngày hôm nay bị hại không có ý kiến gì về bồi thường trách nhiệm dân sự, chủ động xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa và quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình. Xét thấy bị cáo đủ điều kiện để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để truy tố đối với bị cáo.

[11] Đối với hành vi đánh bạc của Hoàng Văn T, Triệu Văn T1, Bàn Văn H, Lý Văn T2, Cung Văn N và Lăng Văn T3, Lương Văn A. Quá trình điều tra xác định được số tiền đánh bạc của các đối tượng chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Trảng Định đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với chiếc điện thoại di động của Lương Văn A bị T ném xuống đất, do điện thoại không bị hỏng hóc gì và hiện nay vẫn dùng bình thường nên Lương Văn A không yêu cầu gì đối với bị cáo.

[13] Những vấn đề khác với nhận định trên của Hội đồng xét xử, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, khoản 1, Điều 47; Điều 50; khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù, thời hạn tù, tính từ ngày 16 tháng 5 năm 2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- Ủy ban nhân dân xã C;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Văn Bình